

**UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 581 /STNMT-BĐKH
V/v xây dựng dự toán NSNN năm
2019 và kế hoạch tài chính ngân sách
Nhà nước năm 2019-2020 hợp phần
Biến đổi khí hậu thuộc CTMT ứng
phó với BĐKH và tăng trưởng xanh.

Điện Biên, ngày 25 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Thực hiện văn bản số 1901/UBND-KTN ngày 18/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước năm 2019-2020 hợp phần biến đổi khí hậu thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã lấy ý kiến các ngành có liên quan tại công văn số 561/STNMT-BĐKH ngày 20 tháng 7 năm 2018. Tuy nhiên không có đơn vị nào có ý kiến tham gia.

Sau khi tiến hành rà soát, hoàn thiện mục tiêu và kế hoạch thực hiện các Dự án, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Sở Tài nguyên và môi trường Dự thảo Báo cáo về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Kế hoạch tài chính - Ngân sách nhà nước năm 2019 - 2020 hợp phần Biến đổi khí hậu thuộc CTMT ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

*(Có Dự thảo văn bản và Dự toán chi các chương trình
mục ứng phó biến đổi khí hậu gửi kèm theo)*

Trên đây là nội dung về xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính ngân sách Nhà nước năm 2019-2020 hợp phần Biến đổi khí hậu

Số: /UBND-BC

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2018

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Kế hoạch tài chính - Ngân sách nhà nước năm 2019 - 2020 hợp phần Biến đổi khí hậu thuộc CTMT ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh 2016 - 2020

Thực hiện Văn bản số 3424/BTNMT-BĐKH ngày 29/6/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2019 và kế hoạch tài chính - NSNN năm 2019-2020 hợp phần Biến đổi khí hậu thuộc chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Ủy ban nhân dân tỉnh Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường với những nội dung như sau:

A. VỀ ĐỀ XUẤT DANH MỤC NHIỆM VỤ

I. Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Điện Biên

1. Tên đề án

Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Điện Biên

2. Căn cứ đề xuất

Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ phê duyệt chủ đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 31/10/2016 của Chính phủ phê duyệt Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 04/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí đánh giá dự án ưu tiên theo Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ công văn 180/BTNMT-KHTC ngày 12 tháng 1 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn triển khai chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh (*nguồn vốn sự nghiệp*).

3. Mục tiêu

- Xác định được các thách thức và cơ hội của biến đổi khí hậu đối với quá trình phát triển của ngành, lĩnh vực và địa phương;

- Xác định được các giải pháp ưu tiên nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, lộ trình triển khai và nguồn lực thực hiện cho từng giai đoạn (2021-2025, 2026-2030), tầm nhìn đến 2050;

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung yếu tố biến đổi khí hậu trong chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của quốc gia, ngành, vùng, địa phương.

- Góp phần triển khai Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về BĐKH tại Điện Biên.

4. Nội dung

- Điều tra khảo sát, thu thập thông tin, số liệu, tài liệu tiến hành cập nhật Kế hoạch hành động;

- Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu cho tỉnh;

- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực;

- Lựa chọn các giải pháp trọng tâm ứng phó với biến đổi khí hậu cho tỉnh;

- Lồng ghép biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương đề xuất lồng ghép;

- Xây dựng danh mục các dự án ưu tiên ứng phó với BĐKH cho tỉnh;

- Xây dựng các bộ bản đồ liên quan;

- Hoàn thành Bản cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên.

5. Hoạt động chủ yếu

- Lập mẫu phiếu điều tra

- Thu thập thông tin , số liệu, tài liệu.

- Cập nhật tình hình biến đổi khí hậu trên thế giới và tại Việt Nam

- Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu cho tỉnh Điện Biên

- Xây dựng bản đồ đánh giá tác động của biến đổi khí hậu
- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực của tỉnh Điện Biên
- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu cho các ngành, lĩnh vực tại Điện Biên
- Nghiên cứu lồng ghép biến đổi khí hậu vào các chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển.
- Xây dựng Báo cáo tổng hợp và các báo cáo chuyên đề.
- Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến trình phê duyệt và công bố bản Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu.

6. Sản phẩm

- Báo cáo tổng hợp, tóm tắt cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH của Điện Biên
- Các báo cáo, bản đồ liên quan
- Dự thảo quyết định ban hành bản cập nhật Kế hoạch hành động của Điện Biên.
- Đĩa DVD toàn bộ sản phẩm của đề án;

7. Kinh phí

Nguồn vốn gồm có:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh: 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*);
- Ngân sách của tỉnh: 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*).

Tổng kinh phí thực hiện là: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*)

8. Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019.

9. Cơ quan chủ trì

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

II. Đánh giá khí hậu địa phương

1. Tên nhiệm vụ

Đánh giá khí hậu tỉnh Điện Biên.

2. Căn cứ đề xuất

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ phê duyệt chủ đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

Thông tư số 08/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và đánh giá khí hậu quốc gia;

Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020.

3. Mục tiêu

Đánh giá khí hậu trên địa bàn tỉnh Điện Biên dựa trên các tiêu chí về khí tượng, thủy văn và nguồn lực thực tế của tỉnh nhằm phục vụ công tác quy hoạch ngành nghề góp phần phát triển KT-XH của tỉnh. Đánh giá tác động của khí hậu và biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường, hệ sinh thái, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế xã hội từ đó đưa ra những giải pháp thích ứng với điều kiện khí hậu cực đoan.

4. Nội dung

- Đánh giá hiện trạng khí hậu tỉnh Điện Biên đến năm cuối của thời kỳ đánh giá;
- Đánh giá các dao động khí hậu và biến đổi khí hậu tại tỉnh Điện Biên;
- Đánh giá các tác động của khí hậu, biến đổi khí hậu và giải pháp thích ứng với BĐKH, giải pháp giảm nhẹ khí nhà kính;
- Đưa ra một số giải pháp thích ứng với các điều kiện khí hậu cực đoan phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Điện Biên nhằm đảm bảo phát triển kinh tế xã hội cho tỉnh.

5. Hoạt động chủ yếu

- Điều tra khảo sát, thu thập thông tin, số liệu, tài liệu liên quan
- Đánh giá hiện trạng khí hậu tỉnh Điện Biên đến năm cuối của thời kỳ đánh giá
- Đánh giá dao động khí hậu và biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên so với trung bình khí hậu của tỉnh Điện Biên
- Đánh giá các tác động của khí hậu và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Điện Biên
- Đánh giá các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính
- Đề xuất một số giải pháp thích ứng với các điều kiện khí hậu cực đoan phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh Điện Biên nhằm đảm bảo phát triển kinh tế xã hội cho tỉnh.

- Xây dựng hệ thống bản đồ.

6. Sản phẩm

- Báo cáo tổng hợp, tóm tắt đánh giá khí hậu cho tỉnh Điện Biên;
- Các báo cáo phụ trợ liên quan;
- Bộ bản đồ cảnh báo tác động của khí hậu trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Bộ CD ghi file dữ liệu toàn bộ dự án.

7. Kinh phí

Nguồn vốn gồm có:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*);
- Ngân sách của tỉnh: 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Tổng kinh phí thực hiện dự kiến là: 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*).

8. Thời gian thực hiện: Năm 2019

9. Cơ quan chủ trì

Sở Tài nguyên và Môi trường Điện Biên.

III. Xây dựng Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của tỉnh Điện Biên

1. Tên nhiệm vụ

Xây dựng Kế hoạch thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của tỉnh Điện Biên.

2. Căn cứ đề xuất

Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

Luật số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội về Phòng, chống thiên tai, điều 17;

Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 2020;

Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ phê duyệt chủ đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 2020;

Quyết định số 115/QĐ-BTNMT ngày 24/01/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành chương trình hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021.

Luật Điều ước quốc tế số 108/2016/QH13 ngày 09/4/2016.

3. Mục tiêu

Xác định và triển khai các hoạt động phù hợp, các giải pháp đến 2020 và 2030 để thực hiện đầy đủ các quy định áp dụng cho Việt Nam trong Thỏa thuận Paris về Khí hậu và nghị quyết 73/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 áp dụng cho các tỉnh thành Việt Nam.

4. Nội dung

- Điều tra, khảo sát, thu thập tài liệu về các hoạt động liên quan đến lĩnh vực BĐKH để xây dựng kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris cho tỉnh Điện Biên.

- Các hoạt động lấy ý kiến chuyên gia, chỉ đạo, tham vấn cộng đồng cho dự thảo các phân công việc của kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris của tỉnh Điện Biên.

- Xây dựng báo cáo về kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris cho địa phương; Và danh mục ưu tiên về các hoạt động ứng phó với BĐKH cho sở, ban, ngành và các đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

5. Hoạt động chủ yếu

- Điều tra, khảo sát giúp cho việc đánh giá, thống kê chi tiết các hoạt động đã và đang triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong công tác ứng phó với BĐKH. Tổng hợp kinh nghiệm nước ngoài, trong nước về các vấn đề liên quan phục vụ việc đề xuất nội dung của kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris cho tỉnh Điện Biên.

- Rà soát các hoạt động ứng phó với BĐKH liên quan đến chính sách, tài chính, nguồn lực và công nghệ của các quận/huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Phân tích, đánh giá các nhiệm vụ phải triển khai thực hiện để góp phần giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với BĐKH cho tỉnh Điện Biên.

- Thu thập thông tin, dữ liệu trong và ngoài nước

- Báo cáo về kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris dự kiến sẽ được tổng hợp.

6. Sản phẩm

- Báo cáo tổng hợp kế hoạch triển khai các hoạt động ứng phó với BĐKH theo thỏa thuận Paris của tỉnh Điện Biên;

- Danh mục ưu tiên về các hoạt động ứng phó với BĐKH cho sở, ban, ngành và các đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Các báo cáo, tài liệu liên quan khác

7. Kinh phí

Nguồn vốn gồm có:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Ngân sách của tỉnh: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Tổng kinh phí thực hiện dự kiến là: 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

8. Thời gian thực hiện: Năm 2019

9. Cơ quan chủ trì

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên

B. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp tham mưu báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sớm phân bổ nguồn vốn để tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án theo kế hoạch đề ra.

Trên đây là nội dung Báo cáo về xây dựng dự toán NSNN năm 2019 và kế hoạch tài chính - Ngân sách Nhà nước năm 2019-2020 hợp phần Biến đổi khí hậu thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh của Ủy ban nhân dân tỉnh Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Bộ TN và MT;
- L/đ UBND tỉnh;
- Lưu VT, TN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mùa A Sơn

DỰ TOÁN CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
(Kèm theo Báo cáo số: /UBND -BC ngày tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu | Dự toán năm 2018 | | | Ước thực hiện năm 2018 | | | Dự toán năm 2019 | | |
|------------|---|------------------|----------|------------------|------------------------|----------|------------------|------------------|-----------|------------------|
| | | Tổng số | Gồm | | Tổng số | Gồm | | Tổng số | Gồm | |
| | | | Chi ĐTPT | Chi thường xuyên | | Chi ĐTPT | Chi thường xuyên | | Chi ĐTPT | Chi thường xuyên |
| A | B | 1=2+3 | 2 | 3 | 4=5+6 | 5 | 6 | 10=11+12 | 11 | 12 |
| | TỔNG SỐ | | | | | | | | | |
| I | Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh | | | | | | | | | |
| | Nguồn trong nước | 1,400 | 1,400 | - | 1,400 | 1,400 | | 1,800 | 1,800 | |
| | Nguồn ngoài nước | | | | | | | | | |
| 1 | Hợp phần Biến đổi khí hậu , nguồn sự nghiệp | | | | | | | | | |
| 1.1 | Nhiệm vụ: "Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Điện Biên" | | | | | | | | | |
| | Nguồn trong nước | 1,000 | 1,000 | | 1,000 | 1,000 | | 1,000 | 1,000 | |
| | Nguồn ngoài nước | | | | | | | | | |
| 1.2 | Nhiệm vụ: "Đánh giá khí hậu tỉnh Điện Biên" | | | | | | | | | |
| | Nguồn trong nước | 400 | 400 | | 400 | 400 | | 400 | 400 | |
| | Nguồn ngoài nước | | | | | | | | | |

| | | | | | | | | | | | | | |
|-----|--|--------------|--------------|----------|--------------|--------------|----------|--------------|--------------|--|--------------|--------------|----------|
| 1.1 | Nhiệm vụ: "Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến | 1,000 | 1,000 | - | 1,000 | 1,000 | - | 1,000 | 1,000 | | 2,000 | 2,000 | - |
| | - Ngân sách trung | 1,000 | 1,000 | | 1,000 | 1,000 | | 1,000 | 1,000 | | 1,000 | 1,000 | |
| | + Nguồn trong nước | | | | | | | | | | | | |
| | + Nguồn ngoài nước (vốn vay và viện trợ) | | | | | | | | | | | | |
| | - Ngân sách địa phương | | | | | | | | | | 1,000 | 1,000 | |
| | - Nguồn huy động hợp pháp khác | | | | | | | | | | | | |
| 1.2 | Nhiệm vụ: "Đánh giá khí hậu tỉnh | 400 | 400 | | 400 | 400 | | 400 | 400 | | 400 | 400 | |
| | - Ngân sách trung | 200 | 200 | | 200 | 200 | | 200 | 200 | | 200 | 200 | |
| | + Nguồn trong nước | | | | | | | | | | | | |
| | + Nguồn ngoài nước (vốn vay và viện trợ) | | | | | | | | | | | | |
| | - Ngân sách địa phương | 200 | 200 | | 200 | 200 | | 200 | 200 | | 200 | 200 | |
| | - Nguồn huy động hợp pháp khác | | | | | | | | | | | | |
| 1.3 | Nhiệm vụ: "Xây dựng Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên | | | | | | | | | | 400 | 400 | |
| | - Ngân sách trung | | | | | | | | | | 200 | 200 | |

Tên đơn vị: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Mẫu biểu số 13

TỔNG HỢP NHU CẦU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 03 NĂM 2018 - 2020
 (Kèm theo Báo cáo số: /UBND-BC ngày tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

(Dùng cho các đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp trước ngày 20/7 hằng năm)

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | NỘI DUNG | NĂM HIỆN HÀNH 2018 | | DỰ KIẾN NĂM 2019 | | | SO SÁNH NHU CẦU NĂM 2019 VỚI TH NĂM 2018 | DỰ KIẾN NĂM 2020 | | | DỰ KIẾN NĂM 2021 | | |
|-----|--|--------------------|---------------|-------------------------|------------------------|-----------------------------|--|-------------------------|------------------------|-----------------------------|-------------------------|------------------------|-----------------------------|
| | | DỰ TOÁN | ƯỚC THỰC HIỆN | TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO | NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ | CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU | | TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO | NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ | CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU | TRÀN CHI ĐƯỢC THÔNG BÁO | NHU CẦU CHI CỦA ĐƠN VỊ | CHÊNH LỆCH TRÀN CHI NHU CẦU |
| | | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=3-4 | 6=4/2 | 7 | 8 | 9=7-8 | 10 | 11 | 12=10-11 |
| | TỔNG SỐ | | | | | | | | | | | | |
| I | Chi đầu tư phát triển | | | | | | | | | | | | |
| 1 | <i>Hợp phân Biến đổi khí hậu, nguồn sự nghiệp</i> | | | | | | | | | | | | |
| 1.1 | Nhiệm vụ: "Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Điện Biên" | 1,000 | 1,000 | 0 | 1,000 | -1,000 | 1 | 0 | - | 0 | | | |
| 1.2 | Nhiệm vụ: "Đánh giá khí hậu tỉnh Điện Biên" | 400 | 400 | 0 | 400 | -400 | 1 | | | | | | |

TỔNG HỢP MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ NHU CẦU MỚI GIAI ĐOẠN 03 NĂM 2018 - 2020
 (Kèm theo Báo cáo số: /UBND-BC ngày tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Đơn vị: Triệu đồng

| ST T | LĨNH VỰC | MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ | CƠ SỞ PHÁP LÝ/ THỰC TIỄN | HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU | NGUỒN KINH PHÍ | NHU CẦU CHI | | | | | | | | | |
|-------------|--|---|---|---|----------------|-------------|-----------|---------|-------------------|-----------|---------|------------------|-----------|---------|--|
| | | | | | | TỔNG SỐ | TRONG ĐÓ | | ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN | TRONG ĐÓ | | CHI THƯỜNG XUYÊN | TRONG ĐÓ | | |
| | | | | | | | CHI CƠ SỞ | CHI MỚI | | CHI CƠ SỞ | CHI MỚI | | CHI CƠ SỞ | CHI MỚI | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7=8+9 | 8=11+14 | 9=12+15 | 10=11+12 | 11 | 12 | 13=14+15 | 14 | 15 | |
| TỔNG | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Hợp phần Biến đổi khí hậu , nguồn sự nghiệp | | | | | | | | | | | | | | |
| 1.1 | Nhiệm vụ: "Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Điện Biên" | Điều tra, đánh giá Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên đã ban hành và đề xuất cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu cho tỉnh; hỗ trợ tỉnh phát triển bền vững, tránh và giảm thiểu những hiểm họa do biến đổi khí hậu đem lại và bảo vệ cuộc sống của nhân dân | Quyết định 2908/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên giai đoạn 2012-2015, định hướng 2020 | <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra khảo sát thu thập thông tin, số liệu, tài liệu liên quan, viết báo cáo, chuyên đề; - Đánh giá Kế hoạch hành động của tỉnh đã ban hành - Xác định và cập nhật được các tác động nghiêm trọng của biến đổi khí hậu đến quá trình phát triển của các ngành, lĩnh vực trên toàn địa bàn tỉnh; - Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho tỉnh; - Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực, khu vực của tỉnh Điện Biên; - Lựa chọn các giải pháp trọng tâm ứng phó với biến đổi khí hậu cho tỉnh; - rà soát, cập nhật danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án ưu tiên ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh; - Đề xuất và hướng dẫn lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của tỉnh. - Hoàn thành bản "Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030", tầm nhìn tới năm 2050. | 2000 | 2000 | | | | | | | 2000 | | |

| | | | | | | | | | | | | | | |
|-----|---|---|--|---|-----|-----|-----|-----|-----|-----|--|--|--|--|
| 1.2 | Nhiệm vụ: "Đánh giá khí hậu tỉnh Điện Biên" | Đánh giá sự biến đổi về khí hậu qua từng giai đoạn đồng thời xây dựng các tiêu chí về khí hậu trên địa bàn tỉnh và dựa trên nguồn lực thực tế của tỉnh phục vụ công tác lập các quy hoạch định hướng và hoạch định chính sách phát triển bền vững kinh tế xã hội cho tỉnh trong tương lai | Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 | <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra khảo sát, thu thập thông tin, số liệu, tài liệu liên quan; - Đánh giá hiện trạng khí hậu Điện Biên đến năm cuối của thời kỳ đánh giá; - Đánh giá dao động khí hậu và biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên so với trung bình khí hậu của tỉnh; - Đánh giá các tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Điện Biên; - Đánh giá các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu; - Đánh giá các giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; - Đánh giá mức độ phù hợp của kịch bản biến đổi khí hậu so với diễn biến thực tế của khí hậu của địa phương trong kỳ đánh giá; mức độ sử dụng kịch bản biến đổi khí hậu đối với hoạt động thích ứng biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của tỉnh trong thời kỳ đánh giá; - Đề xuất một số giải pháp thích ứng với các điều kiện khí hậu cực đoan phù hợp với điều kiện tự nhiên của Điện Biên nhằm đảm bảo phát triển kinh tế xã hội cho tỉnh; - Xây dựng hệ thống bản đồ chuyên đề cảnh báo tác động của khí hậu cực đoan và biến đổi khí hậu cho tỉnh. | 800 | 800 | 800 | 800 | 800 | 800 | | | | |
|-----|---|---|--|---|-----|-----|-----|-----|-----|-----|--|--|--|--|

| | | | | | | | | | | | | | | |
|--|--|--|--|---|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|--|--|--|
| 1.3 | Nhiệm vụ: "Xây dựng Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Điện Biên" | Xác định và triển khai các hoạt động phù hợp, các giải pháp đến 2020 và 2030 để thực hiện đầy đủ các quy định áp dụng cho Việt Nam trong Thỏa thuận Paris về Khí hậu và Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về Phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 áp dụng cho các tỉnh thành Việt Nam | Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu | <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, khảo sát đời với các Sở, ban, ngành giúp cho việc đánh giá, thống kê chi tiết các hoạt động đã và đang triển khai trên địa bàn tỉnh trong công tác ứng phó với BĐKH. Tổng hợp kinh nghiệm nước ngoài, trong nước về các vấn đề liên quan phục vụ việc đề xuất nội dung của kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris cho tỉnh. Cuối cùng, kết quả điều tra, khảo sát sẽ được rà soát và tổng hợp lại làm dữ liệu đầu vào cho việc phân công công việc của từng đơn vị cấp dưới trên địa bàn tỉnh; - Rà soát các hoạt động ứng phó với BĐKH liên quan đến chính sách, tài chính, nguồn lực và công nghệ của các quận/huyện trên địa bàn tỉnh; - Phân tích, đánh giá các nhiệm vụ phát triển khai thực hiện để góp phần giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với BĐKH cho tỉnh. Sản phẩm là các báo cáo phân tích, đánh giá các nội dung liên quan đến các văn bản, dự án, đề án cần xây dựng cho địa phương; - Thu thập thông tin, dữ liệu trong và ngoài nước; - Tổng hợp, phân tích, đánh giá và xây dựng các báo cáo chuyên đề; - Báo cáo về kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris dự kiến sẽ được tổng hợp và chia thành bốn mảng chính <ul style="list-style-type: none"> + Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính + Thích ứng với biến đổi khí hậu + Yêu cầu và hoàn thiện chính sách, thể chế của địa | 400 | 400 | 400 | 400 | 400 | 400 | 400 | | | |
| II Hợp phần Biến đổi khí hậu, nguồn ĐTPT | | | | | | | | | | | | | | |